

Bản án số: 196/2022/HS-PT
Ngày 29-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quân Vương;

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc;

Ông Bùi Ngọc Thạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Tấn Lập - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 116/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo Lưu Thị Mỹ T và Huỳnh Thị L. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2022/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lưu Thị Mỹ Thiện, sinh năm 1987 tại tỉnh Bạc Liêu; hộ khẩu thường trú: ấp Xóm Mới, xã Tân Thạnh, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: đường TC 2, khu phố 4, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Hoàng Điện và bà Nguyễn Thị Mộng Điệp; có chồng là ông Nguyễn Hữu Duy và 02 con; tiền án: không, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 27/02/2020, bị cáo T bị Công an phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định số 100/QĐ-XPHC, đã nộp phạt ngày 04/3/2020; có mặt.

2. Huỳnh Thị L, sinh năm 1970 tại tỉnh Bạc Liêu; hộ khẩu thường trú: ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn

H (đã chết) và bà Lê Thị T (đã chết); có chồng là ông Huỳnh Văn N và 02 con; tiền án: không, tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 29/8/2012, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) B, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù, thời hạn tù bằng thời hạn đã tạm giam về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 156/2012/HS-ST; chấp hành xong án phí ngày 03/9/2014.

Ngày 03/7/2014, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù, phạt bổ sung số tiền 3.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 79/2014/HS-ST; chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/4/2015, chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí ngày 08/9/2014; có mặt.

Trong vụ án còn có 09 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 30/4/2021, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bình Dương phối hợp với Công an thị xã B, tỉnh Bình Dương kiểm tra phòng trọ số 8 nhà trọ T thuộc khu phố 4, phường Mỹ Phước, thị xã B, tỉnh Bình Dương phát hiện bắt quả tang Lý Thanh Đ, Lý Thanh S, Huỳnh Thị L, Trần Thị H, Lê Thị Bé V, Đỗ Thị Kim D, Trần Thị T, Phạm Văn G, Huỳnh Thị Ánh V, Lưu Thị Mỹ T, Huỳnh Thị Hằng N đang tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài Binh Ấn Độ (06 lá) thắng thua bằng tiền.

Vật chứng thu giữ:

- 33.500.000 đồng trên chiếu bạc;
- 103.550.000 đồng thu trên người của các bị cáo. Trong đó: Lý Thanh Đ là 800.000 đồng, Lý Thanh S là 650.000 đồng, Trần Thị H là 2.100.000 đồng, Lê Thị Bé V là 72.000.000 đồng, Đỗ Thị Kim D là 10.000.000 đồng, Trần Thị T là 2.100.000 đồng, Huỳnh Thị Ánh V là 2.600.000 đồng, Lưu Thị Mỹ T là 2.200.000 đồng, Huỳnh Thị Hằng N là 11.100.000 đồng;
- 04 Bộ bài tây 52 lá;
- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Reale 2 màu đỏ của Lý Thanh S;
- 01 Điện thoại di động hiệu OPPO màu đen của Lưu Thị Mỹ T;
- 01 Điện thoại OPPO F9 màu đen của Đỗ Thị Kim D;
- 01 Điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ của Phạm Văn G.

Tại Cơ quan điều tra, Lý Thanh Đ, Lý Thanh S, Huỳnh Thị L, Trần Thị H, Lê Thị Bé V, Đỗ Thị Kim D, Trần Thị T, Phạm Văn G, Huỳnh Thị Ánh V, Lưu Thị Mỹ T, Huỳnh Thị Hằng N bước đầu khai nhận: khoảng 14 giờ 30 phút, ngày

30/4/2021, cả nhóm đến dự tiệc đám cưới được tổ chức phía trước nhà trọ T thuộc khu phố 4, phường M, thị xã B. Sau khi dự tiệc cưới xong, một số người trong nhóm rủ Đ đánh bạc dưới hình thức chơi bài Binh Ấn Độ thắng thua bằng tiền thì Đ đồng ý. Đ đi mua được 04 bộ bài rồi dẫn cả nhóm đến phòng trọ số 08 nhà trọ T của S là em ruột của Đ để đánh bạc.

Thể loại và cách thức chơi bài Binh Ấn Độ như sau: một bộ bài tây 52 lá chia cho các tụ con mỗi tụ 06 lá bài, người chơi sẽ phân thành 02 chi mỗi chi 03 lá bài và tính nút (tính điểm), sao cho 01 chi có số điểm lớn nhất có thể, chi còn lại nhỏ hơn chi kia, số nút (số điểm) lớn nhất là 09, nhỏ nhất là 00 (còn gọi là bù). Sau khi phân chi xong thì tụ cái sẽ so từng chi với các tụ con, ai lớn hơn thì thắng và ngược lại, theo tỷ lệ 1:1. Mỗi ván các đối tượng thống nhất đặt cược số tiền từ 100.000 đồng đến 1.000.000 đồng.

Số tiền mang theo dùng để đánh bạc thắng thua của từng người cụ thể như sau:

Lý Thanh S mang theo 5.000.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. S và L chung 01 tụ, thay nhau làm cái. Đến khi bị bắt, S thua, còn lại số tiền 650.000 đồng bị thu giữ trên người.

Huỳnh Thị L mang theo 2.000.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. L và S chung 01 tụ và thay nhau làm cái. Đến khi bị bắt, L thắng được 3.000.000 đồng, bị thu giữ số tiền 5.000.000 đồng trên chiếu bạc.

Trần Thị H mang theo 2.600.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. Đến khi bị bắt, H thua, còn lại số tiền 2.100.000 đồng bị thu giữ trên người.

Lê Thị Bé V mang theo 72.900.000 đồng. V chỉ sử dụng 900.000 đồng để đánh bạc. Đến khi bị bắt, V thua hết 900.000 đồng. Còn lại 72.000.000 đồng bị thu giữ trên người.

Đỗ Thị Kim D mang theo 12.000.000 đồng, chỉ sử dụng 2.000.000 để đánh bạc. Đến khi bị bắt, D thắng được 1.500.000 đồng, bị thu giữ 3.500.000 đồng trên chiếu bạc và 10.000.000 đồng trên người.

Trần Thị T mang theo 2.300.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. Đến khi bị bắt, T thua, còn lại 2.100.000 đồng bị thu giữ trên người.

Phạm Văn G mang theo 700.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. Đến khi bị bắt, G thua hết.

Huỳnh Thị Ánh V mang theo 4.000.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. Đến khi bị bắt, V thua, còn lại 2.600.000 đồng bị thu giữ trên người.

Lưu Thị Mỹ T mang theo 2.400.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. Đến khi bị bắt, T thua, còn lại 2.200.000 đồng bị thu giữ trên người.

Huỳnh Thị Hằng N mang theo 12.000.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. Đến khi bị bắt, N thua, còn lại 11.100.000 đồng bị thu giữ trên người.

Lý Thanh Đ, Đ không tham gia đánh bạc nhưng đã có hành vi sử dụng phòng trọ số 8 của Lý Thanh S thuê để cho cả nhóm đánh bạc nhằm mục đích

thu tiền xâu. Khi các con bạc thắng sẽ cho Đ số tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng để Đ mua nước uống cho những người này, số tiền còn dư Đ được hưởng. Đến khi bị bắt, Đ đã được các con bạc cho số tiền tổng cộng là 600.000 đồng và đã mua nước uống hết 300.000 đồng, còn lại 300.000 đồng là tiền xâu Đ được hưởng. Khi bị bắt Đ bị thu giữ số tiền 800.000 đồng (trong đó có 500.000 đồng là tiền riêng của bị cáo là tiền dùng để đi đám cưới và 300.000 đồng là tiền xâu).

Như vậy, tổng số tiền Lý Thanh S, Huỳnh Thị L, Trần Thị H, Lê Thị Bé V, Đỗ Thị Kim D, Trần Thị T, Phạm Văn G, Huỳnh Thị Ánh V, Lưu Thị Mỹ T, Huỳnh Thị Hằng N dùng để đánh bạc là 54.250.000 đồng. Trong đó tiền thu giữ trên chiếu bạc là 33.500.000 đồng, tiền thu giữ trên người của các bị cáo dùng để đánh bạc: Huỳnh Thị Hằng N là 11.100.000 đồng, Lưu Thị Mỹ T là 2.200.000 đồng, Huỳnh Thị Ánh V là 2.600.000 đồng, Trần Thị Thanh là 2.100.000 đồng, Trần Thị H là 2.100.000 đồng, Lý Thanh S là 650.000 đồng.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Reale 2 màu đỏ của bị cáo Sang; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen của bị cáo Thiện, 01 điện thoại OPPO F9 màu đen của bị cáo Dung, 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ của bị cáo Gìn không sử dụng vào việc phạm tội. Ngày 17/11/2021, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã ra Quyết định xử lý tài sản và giao trả lại các tài sản trên cho các bị cáo.

Cáo trạng số 243/CT-VKSBC ngày 30/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Lý Thanh S, Huỳnh Thị L, Trần Thị H, Lê Thị Bé V, Đỗ Thị Kim D, Trần Thị T, Phạm Văn G, Huỳnh Thị Ánh V, Lưu Thị Mỹ T, Huỳnh Thị Hằng N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lý Thanh Đ về tội “Gá bạc” theo quy định tại các điểm b, c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Lý Thanh S, Huỳnh Thị L, Trần Thị H, Lê Thị Bé V, Đỗ Thị Kim D, Trần Thị T, Phạm Văn G, Huỳnh Thị Ánh V, Lưu Thị Mỹ T, Huỳnh Thị Hằng N phạm tội “Đánh bạc”.

Tuyên bố bị cáo Lý Thanh Đ phạm tội “Gá bạc”.

2. Về điều khoản áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Áp dụng các điểm b, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Lý Thanh Đ số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Trần Thị T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ

ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2021 đến ngày 01/9/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Huỳnh Thị L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 30/4/2021 đến ngày 09/5/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 54 và 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Lưu Thị Mỹ T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 30/4/2021 đến ngày 01/5/2021.

Áp dụng Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 58 và 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Hằng N 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày Tòa tuyên án.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Xử phạt bị cáo Lý Thanh S 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày Tòa tuyên án.

+ Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Ánh V 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày Tòa tuyên án.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 54, 58 và 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Xử phạt bị cáo Trần Thị H 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày Tòa tuyên án.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Văn Gìn 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày Tòa tuyên án.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 54, 58 và 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Kim D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày Tòa tuyên án.

+ Xử phạt bị cáo Lê Thị Bé V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 07 và 09/3/2022, các bị cáo Huỳnh Thị L và Lưu Thị Mỹ T làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: cấp sơ thẩm xác định tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 54.250.000 đồng (trong đó tiền tang vật thu tại chiếu bạc là 33.500.000 đồng, tiền thu giữ trong người mà các bị cáo dùng để đánh bạc là 20.750.000 đồng). Tuy nhiên kết quả điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm 10 bị cáo khai tổng số tiền dùng để đánh bạc là 33.900.000 đồng. Cụ thể Lý Thanh S mang theo 5.000.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc; Huỳnh Thị L mang theo 2.000.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc; Trần Thị H mang theo 2.600.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc; Lê Thị Bé V mang theo 72.900.000 đồng. V chỉ sử dụng 900.000 đồng để đánh bạc; Đỗ Thị Kim D mang theo 12.000.000 đồng, chỉ sử dụng 2.000.000 để đánh bạc; Trần Thị T mang theo 2.300.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc; Phạm Văn G mang theo 700.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc; Huỳnh Thị Ánh V mang theo 4.000.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc; Lưu Thị Mỹ T mang theo 2.400.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc; Huỳnh Thị Hằng N mang theo 12.000.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. Lời khai của các bị cáo L và T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo Đ, S đều xác định khi bị bắt không ai chạy thoát được. Như vậy có sự mâu thuẫn, chênh lệch về số tiền dùng để đánh bạc 20.350.000 đồng nhưng chưa được cấp sơ thẩm điều tra làm rõ. Ngoài ra bị cáo Lý Thanh S là người thuê phòng trọ số 8, nhà trọ T để ở, bản thân Sang vừa tham gia đánh bạc vừa đồng ý cho Đ dùng phòng trọ của mình cho những người khác tham gia đánh bạc, thu tiền xâu. Do đó hành vi của bị cáo S có dấu hiệu đồng phạm tội “Gá bạc”. Cấp sơ thẩm không đề cập xử lý là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ về cho Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B điều tra lại theo quy định.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Lưu Thị Mỹ T và Huỳnh Thị L được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lưu Thị Mỹ T và Huỳnh Thị L đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: từ khoảng 14 giờ 30 phút đến 17 giờ 30 phút, ngày 30/4/2021, tại phòng trọ số 8, nhà trọ T thuộc khu

phố 4, phường M, thị xã B, các bị cáo Lý Thanh S, Huỳnh Thị L, Trần Thị H, Lê Thị Bé V, Đỗ Thị Kim D, Trần Thị T, Phạm Văn G, Huỳnh Thị Ánh V, Lưu Thị Mỹ T và Huỳnh Thị Hằng N đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài Binh Ấn Độ thu giữ tiền tang tại chiếu bạc 33.500.000 đồng.

[3] Quá trình điều tra xác định số tiền đánh bạc của từng bị cáo, cụ thể: Lý Thanh S là 5.000.000 đồng; Huỳnh Thị L mang là 2.000.000 đồng; Trần Thị Hoàng là 2.600.000 đồng; Lê Thị Bé V là 900.000 đồng; Đỗ Thị Kim D là 2.000.000 đồng; Trần Thị T là 2.300.000 đồng; Phạm Văn G là 700.000 đồng; Huỳnh Thị Ánh V là 4.000.000 đồng; Lưu Thị Mỹ T là 2.400.000 đồng; Huỳnh Thị Hằng N là 12.000.000 đồng. Tổng cộng 33.900.000 đồng.

[4] Bị cáo Lý Thanh Đ đã có hành vi dùng phòng trọ số 8, nhà trọ Thành Đạt của em trai là Lý Thanh S thuê để cho các bị cáo nêu trên đánh bạc thắng thua bằng tiền và trong quá trình các bị cáo đánh bạc, bị cáo Đ đã mua 04 bộ bài tây 52 lá và nước uống phục vụ để thu tiền xâu được 300.000 đồng. Hành vi của bị cáo Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gá bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo Lý Thanh S, Huỳnh Thị L, Trần Thị H, Lê Thị Bé V, Đỗ Thị Kim D, Trần Thị Thanh, Phạm Văn G, Huỳnh Thị Ánh V, Lưu Thị Mỹ T và Huỳnh Thị Hằng N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

[5] Khi công an vào bắt quả tang thu giữ tiền tang tại chiếu bạc 33.500.000 đồng; thu giữ tiền trong người của các bị cáo dùng để đánh bạc 20.750.000 đồng. Tuy nhiên, tổng số tiền của các bị cáo mang theo dùng để đánh bạc như nêu trên chỉ 33.900.000 đồng, phù hợp với lời khai của từng bị cáo về số tiền mang theo dùng để đánh bạc tại cơ quan điều tra và Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, như vậy có sự chênh lệch tiền sử dụng đánh bạc 20.350.000 đồng nhưng cấp sơ thẩm không làm rõ là của ai nhưng lại xác định số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 54.250.000 đồng để xử lý các bị cáo ở khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; không làm rõ trong 33.500.000 đồng tiền tang thu giữ trên chiếu bạc có tiền của mỗi bị cáo bao nhiêu. Tại Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang xác định khi Công an vào bắt quả tang thì có một số người chạy thoát nhưng mâu thuẫn với lời khai của bị cáo Đ tại Biên bản hỏi cung (BL số 265); Biên bản hỏi cung bị cáo Sang (BL số 285) đều xác định khi công an vào bắt quả tang không ai thoát được, tất cả đều bị bắt; lời khai bị cáo L, T tại phiên tòa phúc thẩm cũng xác định phòng trọ chỉ có 01 cửa ra vào nên không ai chạy thoát.

[6] Bị cáo Lý Thanh S là người thuê phòng trọ số 8, nhà trọ T để ở, ngày 30/4/2021 Sđi đám cưới về thấy mọi người đang đánh bạc nên vào tham gia. Lời khai của bị cáo S (BL số 279) và Biên bản hỏi cung bị cáo S (BL số 285) xác định biết Đ thu tiền xâu phục vụ mua đồ ăn, nước uống còn tiền dư Đ hưởng, S là anh ruột nên đồng ý cho Đ làm chứ không hưởng lợi gì. Do đó hành vi của bị cáo Sang có dấu hiệu đồng phạm tội “Gá bạc”.

[7] Ngoài ra tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lưu Thị Mỹ T khai trước khi bị cáo Thiện bị Công an phường M bắt và phạt vi phạm hành chính thì bị cáo Lê Thị Bé V cũng bị Công an phường M bắt và phạt vi phạm hành chính về hành vi

đánh bạc (đánh bài xệp) nhưng Tòa sơ thẩm lại cho bị cáo V hưởng án treo. Tuy nhiên tại hồ sơ cũng như phần nhân thân lý lịch của bị cáo V không thể hiện vấn đề nói trên.

[8] Do cấp sơ thẩm chưa điều tra làm rõ số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc chính xác là bao nhiêu, có mâu thuẫn tại Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và lời khai của các bị cáo về tiền để sử dụng đánh bạc; bị cáo Lý Thanh S có dấu hiệu đồng phạm tội “Gá bạc” với bị cáo Lý Thanh Đ nhưng cấp sơ thẩm không đề cập xử lý là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm nên cần thiết hủy án sơ thẩm, giao hồ sơ về cho Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát để điều tra lại theo quy định.

[9] Do Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm nên không xét kháng cáo của các bị cáo.

[10] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị hủy án sơ thẩm là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[11] Án phí hình sự phúc thẩm: do hủy án sơ thẩm nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a, b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2022/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Giao hồ sơ về Viện kiểm sát nhân dân thị xã B để điều tra lại theo quy định pháp luật.

2. Án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lưu Thị Mỹ T và Huỳnh Thị L không phải nộp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã B (3);
- Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã B;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (2);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- Tổ Hành chính tư pháp (2);
- Lưu: hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, LTH, 14.

Lê Quân Vương